

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2018/HSST.

Ngày: 09 - 5- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Luyên.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Bình.

Ông Nguyễn Trọng Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Ông Hồ Xuân Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 09/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

A Đ Hoốc Pianl; Tên gọi khác: A M Hoốc Pianl; Sinh năm 1995; Nơi sinh: xã CE, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Buôn V, xã CE, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Vân Kiều; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 5/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: A Đ1 Hoốc Pianl; sinh năm: 1959; Con bà: Trịnh Thị H; sinh năm: 1959. Bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại Buôn V, xã CE, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có Vợ: H'E, sinh năm: 1995 Bị cáo có hai con, con lớn 4 tuổi, con nhỏ 3 tuổi; Hiện đang ở tại buôn V, xã CE, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 9 anh, chị, em, bị cáo là con thứ tám. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2018. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo ông Hoàng Văn C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1992 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn 6, xã CE, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Quách Văn T, sinh năm: 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 6, xã CE, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk

Người làm chứng:

Ông Hà Bình Y, sinh năm: 1963 (Có mặt).

Địa chỉ: Buôn V, xã CE, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 11/01/2018 A Đ Hoốc Pianl đi ra khu vực cây xăng ngã ba nông trường 720, xã C, huyện EK mua ma túy của người đàn ông tên Đ không rõ lai lịch với giá 500.000 đồng về sử dụng và bán lại cho con nghiện. Khoảng 10 giờ cùng ngày có một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) gọi điện cho A Đ hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng. A Đ đồng ý bán và hẹn giao ma túy ở khu vực tiệm Internet Con Lốc thuộc buôn V, xã CE, EK. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, A Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47F1-344.34 tay trái cầm ma túy đưa đi giao cho T, khi A Đ đi đến đoạn đường phía trước tiệm Internet Con Lốc thuộc buôn V, xã CE, EK thì bị Công an huyện EK bắt quả tang A Đ Hoốc Pianl còn T bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 vỏ kẹo Sucoka, bên trong có gói nhựa màu trắng, bên ngoài dán băng keo màu đen, bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể lỏng màu trong suốt.
- Một xe máy biển kiểm soát 44F1-344.34, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu xanh trắng.
- Một điện thoại di động hiệu Zip, không có nắp phía sau đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 175 ngày 16/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: chất rắn đựng trong 01 gói nhựa màu trắng ngoài dán băng dính màu đen được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0.1445 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1022 gam, được niêm phong.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 47F1-344.34, nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu xanh trắng. Qua điều tra xác định được là xe mô tô của chị Nguyễn Thị H sinh ngày 26/10/1992 có hộ khẩu thường trú tại thôn 6, xã CE, huyện EK cho A Đ Hoốc Pianl mượn nhưng không biết việc A Đ sử dụng vào việc phạm tội nên quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H. Đối với điện thoại di động hiệu Zip thu giữ của A Đ sử dụng vào việc phạm tội thì cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS, ngày 28 tháng 3 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố bị cáo A Đ Hoốc Pianl về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua phần thẩm vấn công khai và tranh luận tại phiên tòa bị cáo A Đ khai nhận: Ngày 11/01/2018 A Đ Hoốc Pianl mua ma túy về sử dụng, sau đó bán ma túy lại cho

đàn ông tên T (không rõ lý lịch) ở đoạn đường phía trước tiệm Internet Cơn Lốc thuộc buôn V, xã CE, huyện EK thì bị Công an huyện Eakar bắt quả tang 01 gói Mathamphetamine có khối lượng 0,1445 gam.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo A Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo A Đ Hoóc Pianl từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47F1 – 344.34 nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu xanh trắng cho chị Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Zip màu đen không có nắp sau của A Đ Hoóc Pianl do sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1022 gam.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo A Đ Hoóc Pianl: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra. Bị cáo đã mua bán ma túy cho đối tượng T với khối lượng 0,1445gam. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1, Điều 251 BLHS. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, trình độ học vấn thấp, bị cáo sinh ra trong gia đình đông con, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã CE; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức đề xuất của Viện kiểm sát để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo A Đ Hoóc Pianl không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H: Không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận: Sáng ngày 11/01/2018 bị cáo mua ma túy của Đ về để sử dụng, sau đó bán lại cho người đàn ông tên T(không rõ lý lịch) ở đoạn đường phía trước tiệm Internet Cơn Lốc thuộc buôn V, xã CE, huyện E K thì bị Công an huyện Eakar bắt quả tang 01 gói Mathamphetamine có khối lượng 0,1445 gam. Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của bị cáo A Đ Hoốc Pianl phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 251 BLHS 2015

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX áp dụng mức hình phạt sao cho thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời qua đó giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình, bị cáo nhận thức được rằng ma túy là độc dược, là chất gây nghiện được nhà nước thống nhất quản lý, sử dụng chặt chẽ, mọi hành vi của các cá nhân về việc mua bán ma túy trái phép đều bị pháp luật xử lý nghiêm minh. Mặc dù nhận thức được điều đó, xong xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, mục đích tư lợi cá nhân nên A Đ Hoốc Pianl đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm khắc.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

Vì vậy, xét đề nghị của đại diện Kiểm sát viên về mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo là phù hợp tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo yêu cầu mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát là không có căn cứ, bởi lẽ bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên không đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a Khoản 2; điểm a Khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47F1 – 344.34 nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu xanh trắng cho chị Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Zip màu đen không có nắp sau của A Đ Hoốc Pianl do sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1022 gam.

[4] Về án phí: Áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo A Đ Hoốc Pianl phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo A Đ Hoốc Pianl 02(Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/01/2018.

***Về vật chứng thu giữ:** Áp dụng Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a Khoản 2; điểm a Khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47F1 – 344.34 nhãn hiệu Yamaha Jupiter, sơn màu xanh trắng cho chị Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Zip màu đen không có nắp sau của A Đ Hoốc Pianl do sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, loại ma túy là Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1022 gam.

* **Về án phí:** Áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Luyện